

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 57/2020/HSST
Ngày 21 - 12 - 2020.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Liêu

2. Ông Lê Viết Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ba – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Trình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TL.ST-HS ngày 04/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST – HS ngày 08/12/2020 đối với bị cáo:

Trần Minh H (*Tên gọi khác: Beo*), sinh ngày 18 tháng 8 năm 1996, tại: thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: đường Lý Thái Tổ, phường C1, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; Nơi tạm trú: Tổ 37, khối TC, phường TH, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn S, sinh năm 1967 và bà Đỗ Thị Minh C, sinh năm 1971; Bị cáo là con một, chưa có vợ.

Tiền án: Ngày 19/9/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong vào ngày 19/5/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/9/2011 có hành vi “*Trộm cắp tài sản*” bị Công an thành phố H ra quyết định xử phạt “*Cảnh cáo*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/9/2020 đến ngày 12/9/2020 chuyển sang tạm giam. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ 01, khối TL, phường C2, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Anh Thái Ngọc H1, sinh năm 1997. Nơi cư trú: đường Bà Triệu, phường C2, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Anh Phan Văn D, sinh năm 1994. Nơi cư trú: đường Lê Văn Hưu, phường TA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Anh Mạc Xuân H3, sinh năm 1992. Nơi cư trú: đường Nguyễn Tuân, phường TA, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Chị Trần Thị Thanh V, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thôn BT, xã C3, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Chị Võ Mai Tr, sinh ngày 16/8/2004. Nơi cư trú: Tổ 37, khối TC, phường TH, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 13/8/2020 tại Cơ sở lưu trú Khu vườn Thông Minh đường Hùng Vương, thành phố H, Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Quốc C cùng Thái Ngọc H1, Trần Thị Thanh V và một số đối tượng liên quan có hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Khi bắt quả tang có thu giữ chất rắn màu trắng dạng bột (kí hiệu M2) nghi là ma túy. Quá trình điều tra xác định được ma túy mà các đối tượng trên sử dụng được mua của Trần Minh H, sinh năm 1996, trú tại tổ 37, khối TC, phường TH, thành phố H, Quảng Nam.

Ngày 09/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh H. Khi khám xét tại nơi ở của Trần Minh H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện được tại lỗ thông gió trong phòng ngủ của H có 02 (hai) viên nén màu hồng nghi là ma túy thuốc lắc cùng với một số tang vật có liên quan khác.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng tháng 6 năm 2020, Trần Minh H nảy sinh ý định mua ma túy rồi bán lại cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng để kiếm lời. Thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, H có được số điện thoại của một người thanh niên mà H cũng không biết rõ lai lịch, bán ma túy trên địa bàn thành phố H. Khi nào có người muốn mua ma túy thì H liên lạc với người thanh niên này bằng điện thoại để hỏi mua ma túy, sau đó người thanh niên sẽ nói địa điểm cất giấu ma túy. Sau khi lấy ma túy xong, H để tiền lại tại nơi người thanh niên đó để ma túy. Trần Minh H đã mua của người thanh niên này ma túy Khay (Ketamine), thuốc lắc với số tiền 5.700.000 đồng và bán lại cho Nguyễn Quốc C, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khuya ngày 12/8/2020, Nguyễn Quốc C đã sử dụng điện thoại của mình gọi cho Trần Minh H hỏi mua 02 (hai) viên thuốc lắc và yêu cầu H đem đến cổng Cơ sở lưu trú Khu vườn Thông Minh. Trần Minh H một mình điều khiển xe mô tô hiệu Airblade, màu đỏ, Biển kiểm soát 75C1-062.73 mang ma túy tới địa điểm trên và gọi điện thoại cho C. Sau đó, C ra lấy ma túy và đưa cho H 800.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 06h00 ngày 13/8/2020, C tiếp tục gọi điện thoại cho H mua 01 (một) chỉ ma túy Khay và yêu cầu H đem ma túy đến cổng Cơ sở lưu trú Khu vườn Thông Minh. Hưng điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 75C1-062.73 chở theo Võ Mai Tr mang ma túy đến. C nhờ bạn mình là Thái Ngọc H1 ra cổng gặp Trần Minh H lấy ma túy và đưa cho H 1.600.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 09h30 ngày 13/8/2020, C lại điện thoại cho Trần Minh H mua "nửa hộp 5" ma túy Khay và yêu cầu H đem ma túy đến cổng Cơ sở lưu trú Khu vườn Thông Minh. H điều khiển xe mô tô trên chở theo Võ Mai Tr mang ma túy đến. Thái Ngọc H1 lại ra lấy ma túy và đưa cho H 4.000.000 đồng.

Như vậy, Trần Minh H đã nhiều lần bán ma túy thuốc lắc và Khay cho Nguyễn Quốc C với tổng số tiền là 6.400.000 đồng.

Đối với 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc bị thu giữ tại nơi ở của mình, H khai nhận đã mua của người thanh niên nói trên với số tiền là 700.000 đồng vào ngày 15/8/2020 về cất giấu tại nhà nhằm bán lại kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 956/C09CC-Đ2 ngày 18/9/2020 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố ĐN kết luận: 02 (hai) viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu là 0,68 gam.

Tại Kết luận giám định 906/C09C- Đ2 ngày 17/8/2020 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố ĐN kết luận: Chất rắn màu trắng dạng bột kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu là 0,29 gam.

Cáo trạng số 54/CT - VKSHA - HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đại diện viện kiểm sát đề nghị căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo như Cáo trạng đã đề nghị. Ngoài ra, truy thu số tiền mà bị cáo Trần Minh H dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy là 6.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh H khai nhận hành vi mua bán ma túy như sau: Từ tháng 6 năm 2020, Trần Minh H đã có hành vi mua ma túy của một người thanh niên tại Hội An mà H cũng không rõ lai lịch nhằm bán lại cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng để kiếm lời. Cách thức mua bán trái phép chất ma túy như sau: Khi có người liên lạc với H và muốn mua ma túy thì H sẽ liên lạc với người thanh niên này bằng điện thoại để hỏi mua ma túy, sau đó người thanh niên sẽ nói địa điểm cất giấu ma túy và H đến lấy ma túy rồi để tiền lại tại nơi người thanh niên đó đã cất giấu ma túy. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng nhưng bị cáo không nhớ rõ ai mua, vào thời gian nào, số tiền bao nhiêu. Riêng đối với việc bị cáo Trần Minh H bán ma túy cho Nguyễn Quốc C thì các lần mua bán như sau: Từ khuya ngày 12/8/2020 đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/8/2020 Nguyễn Quốc C đã 03 lần dùng điện thoại yêu cầu H đến bán ma túy loại ma túy khay, thuốc lắc và H đã 03 lần đến Cơ sở lưu trú Khu vườn Thông Minh để bán ma túy cho C với tổng số tiền là 6.400.000 đồng. Ngoài ra, khi Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của bị cáo đã thu giữ 02 viên nén màu hồng là ma túy mà bị cáo thừa nhận đã mua về cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai nhận của đối tượng mua ma túy Nguyễn Quốc C, người liên quan Thái Ngọc H1, lời khai nhận của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thấy phù hợp. Mặc khác, theo kết luận giám định của Cơ quan chức năng đối với các mẫu vật nghi là ma túy khi Công an thu giữ đều là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu là 0,68 gam và loại Ketamine, khối lượng mẫu là 0,29 gam. Do đó, có căn cứ để khẳng định bị cáo Trần Minh H phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo Trần Minh H đã thực hiện hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” cho nhiều đối tượng. Trong đó, có ít nhất 03 lần bị cáo bán cho Nguyễn Quốc C đã được Cơ quan điều tra chứng minh hành vi phạm tội. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo về tội “*Mua*

bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Bị cáo có đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song, để thỏa mãn lợi ích cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật Hình sự.

[4] Đánh giá nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngày 19/9/2017, bị cáo Trần Minh H đã bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 19/5/2019. Đối chiếu với quy định tại Điều 69 Bộ luật hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy, lần phạm tội này bị cáo sẽ bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng nhận định rằng bản thân bị cáo tuy tuổi đời còn non trẻ nhưng đã nhiều lần vi phạm pháp luật nên thuộc trường hợp có nhân thân không tốt.

Qua việc đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam thu giữ các vật chứng sau: 01 (một) phong bì số 956/C09C-Đ2, bên ngoài đóng dấu của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố ĐN, bên trong là tất cả mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định; 01 (một) áo khoác có mũ màu xám; 04 (bốn) miếng ni lông trong suốt, kích thước 21,5cm x 13cm; 01 (một) ống thủy tinh, một đầu hình tròn, chiều dài 08cm; 12 (mười hai) ống hút bằng nhựa, gồm nhiều màu khác nhau; 01 (một) xe mô tô hiệu Airblade, màu đỏ, Biển kiểm soát 75C1-062.73.

- Hội đồng xét xử nhận định: 01 (một) phong bì số 956/C09C-Đ2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự thành phố ĐN, chữ ký và tên của Phạm Thị Thu Phương, Võ Văn Nam, bên trong là mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau

giám định; 01 (một) áo khoác có mũ màu xám; 04 (bốn) miếng ni lông trong suốt, kích thước 21,5cm x 13cm; 01 (một) ống thủy tinh, một đầu hình tròn, chiều dài 08cm; 12 (mười hai) ống hút bằng nhựa, gồm nhiều màu khác nhau là tang vật vụ án cần phải tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật.

- Đối với xe mô tô hiệu Airblade, màu đỏ, Biển kiểm soát 75C1-062.73, tên chủ xe là Trần Thị O, sinh năm 1987, trú tại xã PC, huyện PD, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khi đi giao ma túy bị cáo đã sử dụng xe này nhưng trước đó bị cáo H đã thuê của anh Phan Văn D. Anh D khai nhận chiếc xe mô tô trên được D mua lại tại Cửa hàng xe máy Xuân Hậu. Ngày 28/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra Quyết định Ủy thác điều tra cho Cơ quan CSĐT Công an huyện PD, tỉnh Thừa Thiên Huế để xác định rõ nguồn gốc xe mô tô trên nhưng chưa nhận được kết quả trả lời nên Cơ quan điều tra tách ra để xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo Trần Minh H đã mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quốc C với số tiền là 6.400.000 đồng nên cần phải truy thu số tiền này theo quy định pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

[7] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với người đã bán ma túy cho Trần Minh H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tách ra để xử lý sau là có căn cứ pháp luật.

Đối với Võ Mai Tr có đi chung khi bị cáo giao ma túy nhưng không biết việc Trần Minh H mua bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Quốc C và các đối tượng có liên quan, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã tiến hành khởi tố, điều tra trong một vụ án nên không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Minh H** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Trần Minh H **07 (Bảy)** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Trần Minh H bị tạm giữ là ngày 09 tháng 9 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây khi án có hiệu lực pháp luật:

+ 01 (một) phong bì số 956/C09C-Đ2, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Thị Thu Phương, Võ Văn Nam, bên trong là mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định.

+ 01 (một) áo khoác có mũ màu xám

+ 04 (bốn) miếng ni lông trong suốt, kích thước 21,5cm x 13cm.

+ 01 (một) ống thủy tinh, một đầu hình tròn, chiều dài 08cm.

+ 12 (mười hai) ống hút bằng nhựa, gồm nhiều màu khác nhau.

(Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2020).

- Truy thu số tiền dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Minh H là 6.400.000 đồng *(Sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng)*

Về án phí: Bị cáo Trần Minh H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/12/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Hội An;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự TP Hội An;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Bá